

Mô-đun đầu vào VAEM-XA-E-8E-N-V

Số bộ phận: 8196632

FESTO



Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Kích thước B x L x H	41,8mm x 49,0mm x 27,2mm
Chẩn đoán thông qua liên lạc nội bộ	Ngắn mạch/quá tải Nguồn OUT PL
Số lượng mô-đun tối đa	6
Số lượng đầu vào	8
Thời gian gỡ lỗi đầu vào	3 ms
Mức tiêu thụ dòng điện nội tại ở điện áp vận hành định mức điện tử/cảm biến	thường là 4 mA
Số lượng đầu vào tối đa	8
Điện áp hoạt động định mức DC Điện tử/cảm biến	24 V
Bắc cầu sự cố điện	10 ms
Mức chuyển đổi	Tín hiệu 1: ≥ 11 V
Đầu vào bảo vệ (ngắn mạch)	cầu chì điện tử bên trong mỗi mô-đun
Hành vi sau khi quá tải của nguồn cung cấp cảm biến	Quay lại tự động (mặc định)
Nguồn cung cấp cảm biến sụt áp	1 V
Tổng dòng tối đa đầu vào mỗi mô-đun	0.2 A
Ngắt điện thế đầu vào kênh - kênh	không
mức độ ô nhiễm	2
Điện áp dao động cho phép điện tử / cảm biến	± 25 %
Phụ tải dao động điện áp cho phép	± 10 %
Dấu CE (xem tuyên bố về sự phù hợp)	theo chỉ thị EMC của EU theo chỉ thị RoHS của EU
Dấu hiệu KC	KC-EMV
Chiều dài dây dẫn tối đa	Đầu vào 30 m
Khả năng chống rung	Kiểm tra bộ gá vận chuyển với mức độ nghiêm trọng 2 theo FN 942017-4 và EN 60068-2-6
chống sốc	Kiểm tra va đập với mức độ nghiêm trọng 2 theo FN 942017-5 và EN 60068-2-27
Lớp chống ăn mòn KBK	1 - ứng suất ăn mòn thấp
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B2-L
Nhiệt độ bảo quản	-20 °C...70 °C
Độ ẩm tương đối	5 - 95 %
Chỉ dẫn về điện áp vận hành	Nguồn điện SELV/PELV cần thiết Lưu ý sự sụt giảm điện áp

Đặc tính	Giá trị
Mức độ bảo vệ	IP65
Lưu ý về mức độ bảo vệ	ở trạng thái lắp
Danh mục quá áp	II
Nhiệt độ môi trường xung quanh	-5 °C...50 °C
Giấy phép	Dấu RCM
Chiều cao vận hành định mức	≤ 2000 m NHN
trọng lượng sản phẩm	42 g
Đường đặc trưng đầu vào	theo EN 61131-2
chuyển đổi đầu vào logic	NPN (chuyển mạch âm)
Cổng nối điện	M8
Cổng nối điện 1, kiểu kết nối	Ổ cắm
Cổng nối điện 1, số chân cắm/dây	3
Cổng nối điện 1, cực/dây điện được dùng	24
Cổng nối điện 1, mô men xoắn siết chặt	0.7 N m
Cổng nối điện 1, kiểu gắn	Khóa vít
Cổng nối điện 1, chức năng	Đầu vào kỹ thuật số
Vật liệu vỏ phích cắm	PA
Đầu nối mô-men xoắn cực đại thắt chặt	0.6 N m
Vật liệu của phốt	NBR
Vật liệu màng	Polyester
Vật liệu vòng đệm chữ O	NBR
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS